

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 117/2019/DSPT

Ngày: 21/5/2019

V/v: *Tranh chấp đòi tài sản*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Toàn Giang

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Minh Hoàng

Ông Đinh Như Lâm

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hiền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 21/5/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 41/2019/DSPT ngày 18/01/2019 về việc “Tranh chấp đòi tài sản”

Do bản án dân sự sơ thẩm số 06/2018/DSST ngày 21/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2019/QĐ-PT ngày 22/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Bằng, sinh 1971

Nơi cư trú: Thôn Lương Phúc, xã Việt Long, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội. Có mặt

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Đỗ Đình Tấn, sinh 1986

Nơi cư trú: Số 256 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội. Có mặt

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Sáu, sinh 1976

Nơi cư trú: Thôn Lương Phúc, xã Việt Long, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội. Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Hoàng Văn Tùng – Luật sư VPLS Trung Hòa – Đoàn luật sư TP Hà Nội. Vắng mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- 1, Chị Nguyễn Thị Lý, sinh 1965 (vợ anh Bằng). Có mặt
- 2, Chị Đồng Thị Siu, sinh 1974 (vợ anh Sáu). Vắng mặt
- 3, Chị Nguyễn Thị Ngọc Như, sinh 1999

Đều cư trú: Thôn Lương Phúc, xã Việt Long, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

- 4, Cháu Nguyễn Thị Nguyên, sinh 2002
- 5, Cháu Nguyễn Thị Hải Yến, sinh 2008
- 4, Chị Nguyễn Thị Ngọc Lan, sinh 1996

Nơi cư trú: Phố Đông Du, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

5, UBND huyện Sóc Sơn do ông Vương Văn Bút- Chủ tịch là người đại diện

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Thu Hà- Chuyên viên phòng Tài Nguyên và Môi Trường- Theo giấy ủy quyền 16/GUQ-UBND ngày 15/6/2018 của Chủ tịch UBND huyện Sóc Sơn

Chị Lan, chị Như, bà Hà xin vắng mặt.

Người làm chứng:

- 1/ Bà Nguyễn Thị Gái (mẹ đẻ anh Bằng và anh Sáu)
- 2/ ông Nguyễn Văn Cao, sinh năm 1968
- 3/ Bà Nguyễn Thị Bé, sinh năm 1966
- 4/ Anh Nguyễn Văn Tám, sinh năm 1980
- 5/ Anh Nguyễn Văn Quỳnh, sinh năm 1988

Đều trú tại: thôn Lương Phúc, xã Việt Long, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Đều có mặt

NỘI DUNG VỤÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/01/2018 và các lời khai, nguyên đơn anh Nguyễn Văn Bằng trình bày:

Năm 1991 vợ chồng anh được UBND xã Việt Long giao 200m² đất giãn dân theo tiêu chuẩn gia đình đông con và phải nộp 200.000đ có phiếu thu nh- ng anh đã đánh mất. Sau khi đ- ợc giao đất vợ chồng anh đã xây nhà cấp 4 ở đó thực tế sử dụng là 766m², do anh chị lấn vào đất công. Năm 2000 gia đình anh đi vào tỉnh Lâm Đồng làm kinh tế và có chuyển nh- ợng lại cho vợ chồng anh Nguyễn Văn Sáu 200m² đất đ- ợc giao theo tiêu chuẩn đất giãn dân với giá 12.000.000đ nh- ng không có hợp đồng. Anh Bằng xác nhận chuyển nh- ợng cho anh Sáu 240m². Đối với diện tích 566m² mà vợ chồng anh khai hoang mở rộng trong quá trình sinh sống, anh chỉ nhờ anh Sáu trông nom hộ đến khi anh về thì trả lại. Cuối năm 2000, do làm ăn không thuận lợi nên anh về đòi lại phần đất nhờ anh Sáu trông nom hộ nh- ng anh Sáu không trả dẫn đến anh phải đi ở nhờ trên đất công của UBND xã. Nay anh yêu cầu anh Sáu phải trả anh 566m² đất mà anh đã nhờ anh Sáu trông nom hộ.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Sáu trình bày: Năm 1999 anh có mua của anh Bằng 01 mảnh đất trên có nhà 02 gian tại thôn Lương Phúc, xã Việt Long với số tiền

12.500.000đ cộng thêm 1.000.000đ tiền cá dưới ao. Anh đã trả hết tiền để anh Bằng đi miền Nam nhưng không viết giấy tờ mua bán, chỉ có bố mẹ và các anh chị trong nhà biết. Sau khi nhận chuyển nhượng, vợ chồng anh đã tôn tạo xây dựng nhà mái bằng đổ bê tông và trồng cây trên đất. Anh Sáu cho rằng đã mua lại toàn bộ diện tích nên việc anh Bằng nói chỉ chuyển nhượng cho anh 240m² là không đúng. Nay anh Bằng đòi anh 526m² đất, anh không đồng ý.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Đồng Thị Sửu có lời khai đồng ý với ý kiến của anh Sáu.

Chị Nguyễn Thị Ngọc Như, chị Nguyễn Thị Ngọc Lan đồng ý với ý kiến của anh Sáu và xin vắng mặt, ủy quyền cho anh Sáu giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Lý có lời khai đồng ý với ý kiến của anh Bằng.

Bà Phạm Thị Thu Hà là người đại diện theo ủy quyền của UBND huyện Sóc Sơn có ý kiến: Phần diện tích 369,7m² đất nằm ngoài thửa 77, tờ bản đồ số 04 tại thôn Lương Phúc, xã Việt Long do anh Nguyễn Văn Sáu đang quản lý là đất nông nghiệp khác chưa giao. Quá trình sử dụng gia đình anh Sáu tự lấn chiếm. Vì vậy đề nghị Tòa án tách phần đất 369,7m² này chuyển UBND huyện Sóc Sơn quản lý và xử lý theo quy định của Luật đất đai. Bà xin vắng mặt tại phiên tòa.

Ngày 10/5/2018 Tòa án thành lập Hội đồng định giá tài sản, cụ thể:

Đất ở 766m² x 3.500.000đ/m² = 2.681.000.000đ

Nhà ở 02 tầng 83,5m² x 1.186.530đ/m² = 99.075.255đ

Nhà mái ngói 18,3m² x 140.576đ/m² = 2.572.540đ

Mái vẩy bằng tôn 72,1m² x 396.512đ/m² = 28.588.515đ

Nhà tắm 4,7m² x 1.032.900đ/m² = 4.854.630đ

Bể bioga 16m³ x 2.920.714đ/m³ = 46.731.424đ

Nhà vệ sinh 2,5m² x 1.506.815đ/m² = 3.767.037đ

Khu chuồng trại 26,8m² x 1.124.607đ/m² = 30.139.467đ

Sân gạch 61,1m² x 83.700đ/m² = 5.114.070đ

Giếng khoan 3.423.183đ

Tường bao phía Nam + Phía Đông 106,21m² x 717.662đ/m² = 76.222.881đ

Tường bao phía Đông 68,93m² x 598.052đ/m² = 41.254.742đ

01 cây sấu 900.000đ

13 cây gỗ sưa 1.040.000đ

01 cây khế 140.000đ

01 cây Sung 140.000đ

02 cây Lúc Lúc 140.000đ

01 cây gỗ sưa 40.000đ

01 cây nhãn 85.000đ

42 cây buri 2.520.000đ

5 cây hồng xiêm 300.000đ

25 cây tre 625.000đ

Tổng là 3.028.673.744đ

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 06/2018/DSST ngày 21/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Xứ:

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Bằng đối với anh Nguyễn Văn Sáu

2- Xác nhận 526m² đất nằm trong 766m² đất tại thôn L- ơng Phúc, xã Việt Long có số thửa 77, tờ bản đồ số 04 thuộc quyền sử dụng của anh Nguyễn Văn Bằng và chị Nguyễn Thị Lý.

Trích thanh toán công sức cho anh Nguyễn Văn Sáu, chị Đồng Thị Sửu bằng quyền sử dụng đất là 226m².

Buộc anh Nguyễn Văn Sáu, chị Đồng Thị Sửu phải trả lại anh Bằng, chị Lý 300m² đất tại thôn L- ơng Phúc, xã Việt Long có số thửa 77, tờ bản đồ số 04, có các cạnh cụ thể:

Phía Bắc giáp đ- ờng dân sinh là 12,7m

Phía Nam giáp phần đất lấn chiếm tạm giao cho anh Sáu 13,21m

Phía Đông giáp phần đất lấn chiếm tạm giao cho anh Sáu 22,59m

Phía Tây giáp phần đất anh Sáu 23,83m

Buộc anh Nguyễn Văn Sáu phải phá dỡ bỏ, di dời toàn bộ công trình, cây cối lâm lộc trên diện tích đất thuộc quyền sử dụng của anh Bằng để trả lại mặt bằng đất cho anh Bằng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Không đồng ý với quyết định bản án, anh Nguyễn Văn Sáu là bị đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Lý do kháng cáo: Nguyên đơn là anh Nguyễn Văn Bằng đã bán toàn bộ mảnh đất cho anh, bản án sơ thẩm giao cho nguyên đơn 300 m² đất là không có căn cứ, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của anh.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, anh Sáu giữ nguyên kháng cáo, các đương sự không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử phúc thẩm, thư ký Tòa án và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của BLTTDS trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm.

Về nội dung: Đơn kháng cáo của anh Sáu là hợp pháp, còn trong thời hạn luật định nên được chấp nhận. Về nội dung kháng cáo: Về việc chuyển nhượng 200m² đất, anh Bằng và anh Sáu cùng thừa nhận có việc chuyển nhượng 200m² đất nhưng không có giấy tờ gì. Như vậy có căn cứ để chấp nhận 200m² đất đã chuyển nhượng

cho anh Sáu. Phần diện tích đất còn lại, theo trích lục bản đồ năm 1993 diện tích đất là 766m², năm 1999 gia đình anh Bằng mới đi vùng kinh tế mới. Như vậy có căn cứ cho thấy phần diện tích này là do gia đình anh Bằng coi nới thêm.

Đề nghị sửa bản án sơ thẩm, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất; Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn, đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 308 BLTTDS sửa bản án số bản án dân sự sơ thẩm số 06/2018/DSST ngày 21/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của anh Sáu trong thời hạn luật định và đã nộp dự phí kháng cáo nên chấp nhận. Tại phiên tòa luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Sáu có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi văn bản nêu quan điểm ý kiến bảo vệ quyền lợi cho anh Sáu, anh Sáu cũng đề nghị Toà án xét xử vắng mặt luật sư nên HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của anh Sáu:

[2.1] Về nguồn gốc thửa đất: Tháng 01/1991, anh Nguyễn Văn Bằng được Hợp tác xã Lương Phúc cấp 01 thửa đất có diện tích khoảng 200 m² làm nhà ở giãn dân thuộc diện đông con, khó khăn. Khi đó trên bản đồ 1987 thể hiện vị trí đó là 01 bãi đất trống. Quá trình sử dụng do thửa đất tiếp giáp với khu đất trống giáp dê, xung quanh là nhiều thùng hồ, gia đình anh Bằng đã tự lấy đất đóng gạch, san lấp, lấn chiếm thùng hồ, làm vườn và đào ao thả cá. Trên đất anh Bằng còn xây dựng 01 nhà cấp bốn, sân, giếng bếp công trình phụ khác để ở và sinh hoạt. Tại tờ bản đồ năm 1993 thể hiện thửa đất cấp cho anh Nguyễn Văn Bằng thuộc thửa đất số 77, tờ bản đồ số 04, diện tích 766 m² tại thôn Lương Phúc, xã Việt Long. Điều này phù hợp với lời khai của các đương sự, xác minh cung cấp của Ủy ban nhân dân xã Việt Long.

[2.2] Quá trình sử dụng thửa đất: Năm 1999, anh Bằng đi Lâm Đồng làm ăn nên có chuyển nhượng cho em trai là anh Nguyễn Văn Sáu phần diện tích 240m² đất đã được cấp với giá 12.000.000đ và nhờ anh Sáu trông nom hộ 526m² đất còn lại, nhưng hai bên không lập văn bản giấy tờ.

Anh Sáu thừa nhận giữa anh và anh Bằng không viết văn bản giấy tờ gì nhưng cho rằng anh Bằng đã chuyển nhượng toàn bộ thửa đất nêu trên cho vợ chồng anh Sáu với giá 12.500.000đ và 1.000.000đ tiền cá dưới ao.

Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã về thời điểm năm 1999-2000, giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại địa phương khoảng 12.000.000đ/200m².

Các bên đương sự là anh Bằng và anh Sáu cùng xác nhận có chuyển nhượng thửa đất với nhau, có trả tiền chuyển nhượng nhưng không có văn bản, giấy tờ để xuất trình tại Tòa án. Trên thửa đất hiện anh Sáu đang sử dụng vẫn còn các công trình nhà cấp 4, sân giếng, bếp từ lúc anh Bằng ở và xây dựng.

Tại khoản 4 Điều 131 Bộ luật dân sự năm 1995 thì hình thức của giao dịch phải phù hợp quy định của pháp luật. Điều 133 Bộ luật dân sự năm 1995 quy định: Trong trường hợp pháp luật quy định giao dịch phải được lập thành văn bản có công chứng, chứng thực thì phải tuân thủ quy định. Điều 691 và 707 Bộ luật dân sự năm 1995 quy định: Việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất phải được lập thành văn bản và phải được UBND có thẩm quyền cho phép và chứng thực. Theo quy định tại điểm 2.3, Điều 2, mục II Nghị quyết số 02/2004/NQ-HĐTP ngày 10/8/2004 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng pháp luật trong giải quyết các vụ án dân sự, hôn nhân và gia đình thì đối với những giao dịch về quyền sử dụng đất được xác lập trước ngày 01/7/2004 mà vi phạm điều kiện có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và phải lập thành văn bản có công chứng hoặc chứng thực thì phần nào đã xây nhà kiên cố thì công nhận phần đất đã xây nhà và hủy hợp đồng chuyển nhượng đối với phần còn lại.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã cho các bên thời hạn để thực hiện quy định về hình thức của giao dịch, nhưng các bên đã không thực hiện.

Như vậy, xác định giữa anh Bằng và anh Sáu có thực hiện giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng 240m² đất nằm trong 766m² đất, thửa 77, tờ số 04 tại thôn Lương Phúc, xã Việt Long, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

[2.3] Đối với yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn anh Nguyễn Văn Bằng đòi anh Nguyễn Văn Sáu trả lại phần diện tích 526m² đất mà vợ chồng anh lấn thêm, anh chỉ nhờ anh Sáu trông nom hộ. Anh Bằng không yêu cầu anh Sáu trả lại 240m² đất được Hợp tác xã Lương Phúc giao.

Xét, phần diện tích 526m² đất mà anh Bằng yêu cầu anh Sáu trả lại được đo vẽ thể hiện tại tờ bản đồ đo đạc năm 1993 là thửa đất số 77 tờ bản đồ số 4, diện tích 766 m², bao gồm: 240m² đất anh Bằng được Hợp tác xã Lương Phúc giao và 526m² đất mà vợ chồng anh Bằng lấn thêm trong quá trình ở. Đến năm 1999, anh Bằng mới thực hiện giao dịch với anh Sáu và hiện anh Sáu đang quản lý sử dụng. Phù hợp với xác minh cung cấp của Ủy ban nhân dân xã Việt Long, kết quả xem xét thẩm định và định giá của Tòa án.

Vì vậy đủ cơ sở xác định thửa đất số 77 tờ bản đồ số 4, diện tích 766 m², bao gồm: 240m² đất anh Bằng được Hợp tác xã Lương Phúc giao và 526m² đất mà vợ chồng anh Bằng lấn thêm đã được đặc trong bản đồ năm 1993 và được Ủy ban nhân dân xã Việt Long xác định đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Văn Bằng và buộc vợ chồng anh Sáu phải trả lại phần diện tích 526m² đất cho anh Bằng.

Tuy nhiên từ năm 2000 đến nay vợ chồng anh Sáu đã đổ đất lấp ao, duy trì, tôn tạo diện tích đất này nên cần trích thanh toán công sức cho vợ chồng anh Sáu bằng quyền sử dụng 226m² đất. Đối với anh Bằng từ khi về địa phương đến nay chưa có chỗ ở ổn định, gặp khó khăn trong cuộc sống nên buộc anh Sáu trả lại quyền sử dụng 300 m² đất là phù hợp với thực tế hoàn cảnh mỗi bên và qui định của pháp luật. Đối với những công trình, cây cối nằm trên phần đất phải trả lại cho anh Bằng, buộc vợ chồng anh Sáu phải tháo dỡ, di dời để trả lại mặt bằng cho anh Bằng.

[2.4] Từ những nhận định nêu trên, xét kháng cáo của anh Sáu cho rằng đã nhận chuyển nhượng toàn bộ diện tích đất của vợ chồng anh Bằng, không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm nhưng anh Sáu không xuất trình được tài liệu chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của anh Sáu.

[2.5] Đối với phần đất hiện trạng nằm ngoài 766m² là 369,7m² về phía Đông và phía Nam thửa đất mà anh Sáu đang sử dụng là phần đất lấn chiếm. Quan điểm của UBND huyện Sóc Sơn là sẽ xem xét, xử lý theo quy định của Luật đất đai. Vì vậy tạm giao cho anh Sáu quản lý chờ quyết định giải quyết của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

[3] Về án phí: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên người kháng cáo phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 271; 273; Điều 296; khoản 1 Điều 308; Điều 313 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 139, 515, 516, 517, 690, 691, 692, 693, 705, 707 Bộ luật dân sự năm 1995; Điều 127 Luật đất đai năm 2003; Nghị quyết số 326/2014/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: Không chấp nhận kháng cáo bị đơn của anh Nguyễn Văn Sáu. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 06/2018/DSST ngày 21/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội và Quyết định như sau:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Bằng đối với anh Nguyễn Văn Sáu

2/ Xác nhận 526m² đất nằm trong 766m² đất tại thôn L- ong Phúc, xã Việt Long có số thửa 77, tờ bản đồ số 04 thuộc quyền sử dụng của anh Nguyễn Văn Bằng và chị Nguyễn Thị Lý.

Trích thanh toán công sức cho anh Nguyễn Văn Sáu, chị Đồng Thị Sửu bằng quyền sử dụng đất là 226m².

Buộc anh Nguyễn Văn Sáu, chị Đồng Thị Sửu phải trả lại anh Bằng, chị Lý 300m² đất tại thôn L- ong Phúc, xã Việt Long có số thửa 77, tờ bản đồ số 04, có các cạnh cụ thể:

Phía Bắc giáp đ- ờng dân sinh là 12,7m

Phía Nam giáp phần đất lấn chiếm tạm giao cho anh Sáu 13,21m

Phía Đông giáp phần đất lấn chiếm tạm giao cho anh Sáu 22,59m

Phía Tây giáp phần đất anh Sáu 23,83m

(có sơ đồ kèm theo)

Buộc anh Nguyễn Văn Sáu phải phá dỡ bỏ, di dời toàn bộ công trình, cây cối trên diện tích đất thuộc quyền sử dụng của anh Bằng để trả lại mặt bằng đất cho anh Bằng.

Đối với phần đất nằm ngoài 766m² là 369,7m² về phía Đông và phía Nam thửa đất mà anh Sáu đang sử dụng là phần đất lấn chiếm tạm giao cho anh Sáu quản lý chờ quyết định giải quyết của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

3- Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Sáu phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm; anh Nguyễn Văn Bằng phải chịu 16.355.620đ án phí dân sự sơ thẩm đối với phần đất thanh toán công sức cho anh Sáu, anh được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai số 0854 ngày 26/01/2018, anh Bằng còn phải nộp 16.055.620đ.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Văn Sáu phải chịu 300.000 đồng án phí DSPT, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai số 0001372 ngày 26/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- Viện kiểm sát TP Hà Nội;
- Toà án huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP

